

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

| A. Các quy định chung | |
|------------------------------|--|
| E-ĐKC 1.4 | Chủ đầu tư là: Ủy ban nhân dân phường Tam Chúc. |
| E-ĐKC 1.7 | Công trình bao gồm: - Tên gói thầu: Gói thầu số 07: Thi công xây dựng, mua sắm và lắp đặt thiết bị - Tên dự án là: Cải tạo, sửa chữa nhà văn hóa và các hạng mục phụ trợ của UBND phường Tam Chúc. - Địa điểm xây dựng: Phường Tam Chúc, tỉnh Ninh Bình |
| E-ĐKC 1.10 | Địa điểm Công trường tại tại Phường Tam Chúc, tỉnh Ninh Bình và được xác định trong Bản vẽ số <i>[ghi số]</i> . |
| E-ĐKC 1.16 | Ngày hoàn thành là: ___ <i>[ghi ngày]</i> |
| E-ĐKC 1.17 | Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: Sau 240 ngày, kể từ ngày khởi công |
| E-ĐKC 1.18 | Ngày khởi công là: ___ <i>[ghi ngày]</i> . |
| E-ĐKC 1.19 | Nhà thầu là: ___ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i> . |
| E-ĐKC 1.29 | - Tư vấn quản lý dự án: ___ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]</i> ; - Tư vấn giám sát là: ___ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát]</i> ; ... |
| E-ĐKC 2.1 | Hoàn thành từng phần: Toàn bộ phần xây dựng công trình |
| E-ĐKC 2.3(i) | Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: ___ <i>[liệt kê tài liệu]</i> . |
| E-ĐKC 5.2 | - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công |

| | |
|---------------------|--|
| | <p>trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p> |
| E-ĐKC 5.4 | <p>Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 03 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định</p> |
| E-ĐKC 8.2(d) | <p>Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.</p> |
| E-ĐKC 8.8(a) | <p>Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 03 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường</p> |
| E-ĐKC 8.11 | <p>Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 03 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.</p> |
| E-ĐKC 9.3 | <p>Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.</p> |
| E-ĐKC 11.1 | <p>Danh sách nhà thầu phụ: _____ [ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].</p> |
| E-ĐKC 11.2 | <p>Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng.</p> |
| E-ĐKC 11.4 | <p>Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Nhà thầu phụ có đủ năng lực để thực hiện hợp đồng.</p> |
| E-ĐKC 19.1 | <p>Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho người lao động thi công trên công trường và bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với bên thứ ba... theo quy định của pháp luật liên quan (nếu có).</p> |

| | |
|------------------------------|--|
| E-ĐKC 20.1(a) | Thời gian bảo hành công trình 365 ngày, kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng |
| E-ĐKC 21 | Thông tin về Công trường là: Phường Tam Chúc, tỉnh Ninh Bình |
| E-ĐKC 24 | Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: Năm 2026 |
| E-ĐKC 27.2 | <p>Thời gian để tiến hành hòa giải: Thời gian để 02 bên thương lượng và hòa giải là 15 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp</p> <p>Giải quyết tranh chấp: Nếu sau 15 ngày kể từ khi bắt đầu thương lượng mà hai Bên không đạt được thỏa thuận về giải quyết các tranh chấp theo hợp đồng thì một trong hai bên có quyền khởi kiện tại Tòa án Kinh tế có thẩm quyền. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các Bên phải tuân theo. Mọi chi phí phát sinh trong quá trình kiện tụng tại Tòa sẽ do bên thua kiện chịu.</p> |
| B. Quản lý thời gian | |
| E-ĐKC 28 | <ul style="list-style-type: none"> - Ngày khởi công: Sau khi ký kết hợp đồng xây lắp; - Ngày hoàn thành dự kiến: Sau 365 ngày kể từ khi ký kết hợp đồng xây lắp. |
| E-ĐKC 29.1 | Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 7 ngày từ ngày ký Hợp đồng. |
| E-ĐKC 29.4 | <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: Sẽ Cập nhật khi bắt đầu thi công - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật 43.191.540 VND |
| E-ĐKC 30.7 | Các trường hợp khác: Sẽ được quy định cụ thể khi ký hợp đồng. |
| C. Quản lý chất lượng | |
| E-ĐKC 33.2 | Vật tư, máy móc, thiết bị: Cát, đá, sắt thép, Xi măng, yêu cầu Nhà thầu cung cấp kết quả thí nghiệm hoặc chứng chỉ chất lượng của nhà sản xuất. |
| D. Quản lý chi phí | |
| E-ĐKC 40 | Loại hợp đồng: <i>Trọn gói</i> |

| | |
|----------------------|--|
| E-ĐKC 41.1 | Giá hợp đồng: “Cố định” |
| E-ĐKC 42.1 | - Tạm ứng: Sẽ được quy định cụ thể khi ký hợp đồng. - Thời gian tạm ứng: Sẽ được quy định cụ thể khi ký hợp đồng. |
| E-ĐKC 44.1 | Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản. Số lần thanh toán: Nhiều lần; Đồng tiền thanh toán: Tiền đồng Việt Nam |
| E-ĐKC 45 | Điều chỉnh thuế: Được phép “ <i>trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng</i> ”. |
| E-ĐKC 46.1 | Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5% |
| E-ĐKC 47.1(d) | Trường hợp sửa đổi hợp đồng: ____ [<i>ghi cụ thể các trường hợp được sửa đổi hợp đồng gắn với quyền và nghĩa vụ của các bên có liên quan đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật</i>]. |
| E-ĐKC 47.7 | Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 10% giá trị giảm giá hợp đồng. |
| E-ĐKC 49.1 | Mức phạt: Sẽ được quy định cụ thể khi ký hợp đồng |
| E-ĐKC 49.2 | Bồi thường thiệt hại: “Áp dụng” - <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;</i> |
| E-ĐKC 49.3 | Thưởng hợp đồng: Không áp dụng |
| | E. Kết thúc hợp đồng |
| E-ĐKC 54 | Thời gian bàn giao công trình: _ Sau khi hoàn thành công trình |
| E-ĐKC 55.1 | Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Chậm nhất sau 15 ngày kể từ ngày hoàn thành công trình. |
| E-ĐKC 55.2 | Số tiền giữ lại: 215.957.700 VND |
| E-ĐKC 56.1(a) | Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 07 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng. |